



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VENL.# _____

I-171 : Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LAM VAN HONG
Last Middle First

Current Address 297/12 BÊN CHƯỜNG DƯƠNG, F. 24 - Q. 1 - SAIGON

Date of Birth MAR - 24 - 1938 Place of Birth VINH LOI - BAC LIEU

Previous Occupation (before 1975) CAPTAIN - BATTALION 489
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From JUNE 24/1975 To APR - 17 - 1989
LENGTH (Number of years in Camp) 5 years and 10 months

3. SPONSOR'S NAME: TIET VAN LAM
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

 Name, Address & Telephone

 Relationship

 DUC VAN LAM

 NEPHEW

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

 Date Prepared : _____

30 HỒI VỤ
1...
Số: 88/GHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Mẫu số 001-LT
Ban hành theo
Công văn số
2553 ngày 21/
tháng 1 năm 1972.

--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRAI.

1162

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số ... Ngày ... tháng ...

năm ... quá ...

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ và tên khai sinh: LAM VĂN HỒNG

Họ và tên thường gọi: ...

Họ và tên bí danh: ...

Sinh ngày ... tháng ... năm 19... ngày ... tháng ... năm ...

Nơi sinh: ...

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: ...

297/12 Bến Chương Dương Quận 1

Can tở: ...

Bị bắt ngày: 04/1/1975

Án phạt: ...

Theo quyết định tha số: ... ngày ... tháng ... năm ...

của: ...

Đã bị bắt giam: ... lần, tổng cộng ... năm ... tháng.

Đã được giảm: ... lần, tổng cộng ... năm ... tháng.

Nay và cư trú tại: 297/12 Bến Chương Dương Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh

NIHÂN XÉT QUẢ TRÌNH CẢI TẠO

(uân cho 12 tháng)

Lần tay ngón trỏ phải

của ...

Danh bản số: ...

lập tại: Tân Hiệp

Họ, tên, chữ ký ... /) ngày 17 tháng 4 năm 1981

người được cấp giấy ...

LAM VĂN HỒNG

...

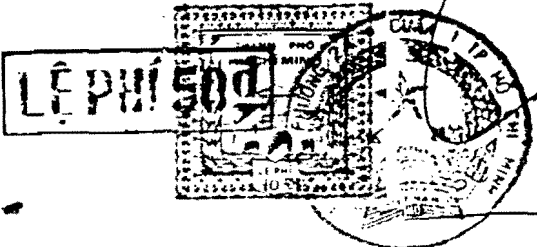


Phạm Ngọc Diễm

Số: Ko/3200/18
GIỚING V BÀN CHÁNH

Quận I, ngày 01 tháng 09 năm 1978
TM/UBND PHƯỜNG 24

P. U



Đào Thị Long

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : LAM VAN HONG
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : MAR 24 1938
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ✓ Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): ✓
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 297/12 BEN CHUONG DUONG - F.24
(Dia chi tai Viet-Nam) Q-1 - THANH PHO HO CHI MINH.

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): JUNE/24/1975 To (Den): APR/17/1981

PLACE OF RE-EDUCATION: HUE MON , LONG GIAO , TAM KIEP (BIEN HOA)
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): OFFICER IN AFVN (ARMED FORCES OF SOUTH VIETNAM)

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): NO
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): CAPTAIN
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____ Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ✓
IV Number (So ho so): _____
No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 2
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 297/12 - BEN CHUONG DUONG
F.24 - Q-1 - THANH PHO HO CHI MINH - VIETNAM.

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro): _____

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): ✓

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): NEPHEW

NAME & SIGNATURE: TIET VAN LAM - lamvandul
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE: 12/27/89
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

III- ABILE OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camp in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the orderly Departure program can be established.

1. Applicant in Vietnam : LAM VAN HONG

- Current address : 297/12, BÊN CHAU G. D. D. C., PHƯỜNG 24
Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh
- Date of birth : 24-9-1938
- Place of birth : Vĩnh Lộc, Bắc Liêu (SOUTH VIETNAM)
Previous occupation (before 1975) (Rank and position)
Đại úy, Trưởng Ban 4, kiêm Cán bộ Trưởng Tiểu Đoa
489 Địa Phương, Tiểu Đoa Bắc Liêu

2. Time spent in Re-education camp :

Date : From 24/6/1975
to 12/4/1981

3. Sponsor's name : Address and Telephone
NC

4. Name of relatives and acquaintances in the U.S.

Name, address and telephone relationship :
LAM VAN TIET

If you are eligible for the applicant under category 1 of the U.S.I. criteria and have not filed an affidavit of relationship (AGR) you are encouraged to do so. Also persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS form I-130 must do so.

Date Prepared.

INTAKE FORM

- Name : LAM VAN HONG
- Date place of birth : Vinh Loi, Baclieu, SOUTH VIETNAM
- Sex : MALE
- Marital status : MARRIED
- Address in V.N : 297/12, Ben Chong Duong, Phung 24, Quan 1, Thanh pho Ho Chi Minh
- Political Prisoner : Yes
- Place of re-education on camp : Hoc Nhon

- Profession : LONG GIAP
- Education in US : NO
- V.N Army : Rank 1 Dai uy
- Position : Tay Ban, Phien Can Cu, Trung Lieu Boi
- V.N Government : - Position NO

- Date :
- Application for O.D.P : Yes NO
- I.V (number) :

- Mailing address in V.N : 297/12, Ben Chong Duong, Phung 24, Quan 1, Thanh pho Ho Chi Minh
- Name and address of sponsor/relative : Yes NO

Name and signature.

Whole

LAM-VAN-HONG

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận Hải

Thành phố, Tỉnh _____

BẢN SAO

Số 480

GIẤY KHAI SINH

Quyền số _____

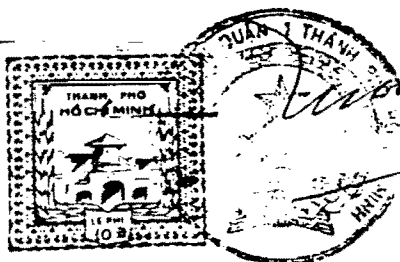
Họ và tên	TRƯƠNG VĂN HÙNG		Nam, nữ <u>nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	mười chín tháng hai, năm một ngàn chín trăm bảy mươi sáu 18giờ		
Nơi sinh	69 Phát Diệm Hồ Chí Minh		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)		TRƯƠNG THỊ LỢI 34t	
Dân tộc Quốc tịch		Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú		buôn bán 297/17 Bến Chương Dương Hồ Chí Minh	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn Tuyết Hằng 23t 69 Phát Diệm		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 24 tháng 8 năm 1988

TM/UBND Q.I ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày 25 tháng 2 năm 1976
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



K.T. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG



500

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ, QUẬN
HẢI PHÒNG

Nguyễn Văn Thành

ĐÔ THỊ LẠI SAIGON

HỘ - TỊCH

Bản số 1245

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm --- bốn mươi hai (1942)



Tên, họ đứa nhỏ.	Trương thị Lợi
Phái	féminin
Ngày sanh.	le seize Mars mil neuf cent quarante deux à 11h
Nơi sanh.	Saigon, 783 quai de Belgique
Tên, họ người Cha	Trương Văn Quý
Nghề-nghiệp.	maçon
Nơi cư-ngụ	Saigon, ruelle du quai de Belgique
Tên, họ người mẹ.	Quách Thị Nhiêu
Nghề-nghiệp.	sans profession
Nơi cư-ngụ.	Saigon, ruelle du quai de Belgique
Vợ chánh hay thứ	Premier rang

TRÍCH LỤC Y BỐN CHÂN: MH.3

Saigon, ngày 6 tháng 6 năm 1942

T.H.N. ĐÓ-TRƯỞNG SAIGON
TRƯỞNG PHÒNG HỘ TỊCH

Lui



KHUỐT



INTERNATIONAL RESCUE COMMITTEE, INC.

1801 WEST 17TH STREET • SANTA ANA, CA 92706-2392 • (714) 953-6912

Date : January 6, 1989

Ms. Anne Convery, JVAR for ODP
Consular Section-VPU
P.O. Box 58
American Embassy
APO San Francisco 96346

Subject : ODP application for
Lam Van Hong (F-3)

Address : 297/12 Ben Chuong Duong, Phuong 24, Quan 1,
Thanh Pho Ho Chi Minh, Vietnam.

Dear Ms. Convery :

Enclosed is the ODP Affidavit of Relationship, together with
supporting documents, executed by Lam Van Tiet
for Lam Van Hong (F-3)

resides as follows :

Please assign an IV Number to this file and advise
which additional documents are required .

Yours very truly,

Alicia Cooper
Alicia Cooper
Director

AC : DH

Encl :

CC : IRC-NY

OVERSEAS
OFFICES

Bangkok Beirut Brussels Geneva Hong Kong Kathmandu Madrid Mogadishu Montreal Munich Paris Peshawar Rome Trieste Vienna

Contributions to the International Rescue Committee are tax deductible

BOARD OF DIRECTORS
THE OFFICERS AND
Nancy Abraham
Mrs. Rose Becker
Richard T. Blanchard
*Mrs. Donald M. Blinks
Edward Brinkley
Sul C. Chaikin
*Anthony D. Duke
Mrs. Ralph Ellison
Mrs. Jeanne R. Fera
Clifford Forster
Muriel Fox
Carl Gershman
Simone Golar
Walter Goodwater
Philip Gordon
Herbert G. Gratz
Frances R. Grant
Leonard Gross
Allen Grover
Joan I. Hamburg
Julie B. Hammer
Irving Howe
George F. Hritz
Jacob K. Javits
Paul O. John
Tom Kahn
Francis I. Kellogg
Mrs. Irene Kirkland
Philip R. Lee, M.D.
*Mrs. Margery Levenstein
Mrs. Dolores Smithers Levant
Winston Lord
Mrs. Clare Boothe Luce
Stanley Marcus
*Leonard H. Marks
B. F. McLaurin
*Warren C. Meeker
Allen Moore
Bess Myerson
Peter A. Nathan, M.D.
*Lionel H. Olmer
Clairborne Pell
Ralph A. Pfeiffer, Jr.
John Richardson
John P. Roche
Felix Rohatyn
*Oren Rous
Howard A. Rusk, M.D.
Richard R. Salzman
Isadore M. Scott
Albert Shanker
Jacob Shinkman
Mrs. H. Gilbert Smith
Stephen J. Solari
Carl Spelvogel
James C. Strickler, M.D.
*Charles T. Tanenbaum
*William J. vanden Heuvel
Miguel Bello Varga
Mrs. Bess T. Wainwright
*Daniel L. Weiner, M.D.
Peter W. Weiss
Charles S. Williams
John Ellis A. Winer
*EXECUTIVE COMMITTEE

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP
to be completed by relative/friend in USA

IV NO. _____

DC#12135

YOUR NAME LAM VAN TIET YOUR ALIEN STATUS IS: _____
DATE OF BIRTH APRIL 02 - 1953 U.S. CITIZEN ☐ Number: _____
PLACE OF BIRTH SAIGON PERMANENT RESIDENT ☒ A# 27839485
ADDRESS IN USA _____ REFUGEE ☐ A# _____
DATE OF ENTRY INTO USA _____ mo. day year
NOV / 20 / 1986
FROM WHICH COUNTRY? PHILIPPINES
TELEPHONE NO. (HOME) _____ VOLUNTARY AGENCY WITH WHICH YOU ARE NOW
(WORK) _____ IN CONTACT IRC INTERNATIONAL RESCUE COMMITTEE
ext. 44

II INFORMATION ON APPLICANTS IN VIETNAM

Important:

* The Principal Applicant (P.A.) is your closest relative to be considered for US entry.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (P.A.) LAM VAN HONG
ADDRESS IN VIETNAM 297/12 BEN CHUONG DUONG, E.24 - Q.1 - THANH PHO HO (HT) MINH
HAVE YOU FILED IMMIGRANT VISA PETITIONS? NO CATEGORY? _____
DATE AND PLACE OF FILING _____
DOES P.A. HAVE VIETNAMESE EXIT PERMIT? YES _____ NO X NUMBER? _____

I AM THE: HUSBAND ☐ WIFE ☐ PARENT ☐ CHILD ☐ BROTHER ☐ SISTER ☐

OTHER NEPHEW OF THE PRINCIPAL APPLICANT.
(Specify)

List below the persons to be considered for admission to the United States. In the column MS (marital status) indicate married (M), divorced (D), widowed (W), or single (S).

NAME In Vietnamese Order	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	SEX	MS	RELATION TO P.A.	ADDRESS
1. LAM VAN HONG	mo/da/yr 4/23/1953	VIET LOI	M	M	Principal Applicant	297/12 BEN CHUONG DUONG - VIETNAM
2. TRUONG THI LOI	/ / 1949	SAIGON	F	M	WIFE	297/12 BEN CHUONG DUONG - VIETNAM
3. TRUONG VAN HUNG	FEB/19/1976	SAIGON	M	S	SON	
4.	/ /					
5.	/ /					
6.	/ /					
7.	/ /					
8.	/ /					
9.	/ /					
10.	/ /					
11.	/ /					
12.	/ /					
13.	/ /					
14.	/ /					

INTERNATIONAL RESCUE COMMITTEE
THIS FORM IS FREE; IT MAY BE REPRODUCED BY ANYONE.

San Francisco, CA 94102-3352

The information below relates to you, the USA relative.

List all of your relatives requested below even if they are already listed on Page 1. Please include relatives who are already in the USA or other countries as well as those in Vietnam. We must establish your entire family. (If there is not enough room, continue on separate sheet.)

NAME	SEX (circle one)	DATE OF BIRTH mo/day/yr	COUNTRY OF BIRTH	MARRIED? (circle one)	LIVING/DEAD?	ADDRESS
A. Your husband/wife						
LAM VAN HONG	M/F	4/23 rd /83	VIETNAM	Yes/No	LIVING	297/12 BEN CHUONG DUONG - QUAN - VIETNAM
B. Your other husbands/wives						
TRUONG THI LOI	M/F	1962	VIETNAM	Yes/No	LIVING	297/12 BEN CHUONG DUONG - QUAN - VIETNAM
	M/F		VIETNAM	Yes/No	LIVING	297/12 - VIETNAM
C. Your children						
TRUONG VAN HUNG	M/F		VIETNAM	Yes/No	LIVING	297/12 - VIETNAM
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
D. Your parents						
LAM VAN PHU	M/F		VIETNAM	Yes/No	LIVING	BAC LIEU - VIETNAM
PHAM THI GAM	M/F		VIETNAM	Yes/No	LIVING	BAC LIEU - VIETNAM
E. Your brothers/sisters						
LAM THI QUYNH	M/F		VIETNAM	Yes/No	LIVING	BAC LIEU - VIETNAM
LAM LAN HOA	M/F	1933	VIETNAM	Yes/No	LIVING	VIETNAM
LAM VAN TRU	M/F	1935	VIETNAM	Yes/No	DEAD	VT.
LAM THI DAO	M/F		VIETNAM	Yes/No	LIVING	VIETNAM
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		

IV A.

U.S. GOVERNMENT EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was a U.S. Government employee, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE _____

AGENCY: EMBASSY ☐ USAID/USOM ☐ CORDS ☐ USIS ☐ USARV/MACV/DAO ☐ OTHER _____

SECTION/DIVISION/OFFICE _____

LAST POSITION: _____ LAST GRADE: _____

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM _____ TO _____

PLACE _____ NAME OF LAST SUPERVISOR _____

REASON FOR SEPARATION _____

SECTION/DIVISION/OFFICE _____

PREVIOUS POSITION: _____ PREVIOUS GRADE: _____

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM _____ TO _____

PLACE _____ NAME OF SUPERVISOR _____

REASON FOR SEPARATION _____

IV B.U.S. GOVERNMENT TRAINING OR SCHOOLING IN VIETNAM

Was any training or schooling provided by the U.S. Government for the Principal Applicant or any accompanying relative? YES ☐ NO ☐

FOR: (NAME) _____

	DATE	SCHOOL	PLACE
FROM	_____ TO _____	_____	_____
FROM	_____ TO _____	_____	_____

DESCRIBE: _____

VPRIVATE EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for a U.S. company or organization, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE _____

JOB TITLE _____

NAME OF COMPANY or ORGANIZATION _____

SUPERVISOR'S NAME _____

PLACE _____ FROM _____ TO _____

JOB DESCRIPTION _____

EMPLOYEE NUMBER _____ BADGE NUMBER _____ PAYROLL NUMBER _____

REASON FOR SEPARATION _____

NAME OF PREVIOUS COMPANY or ORGANIZATION _____

PREVIOUS JOB TITLE _____ SUPERVISOR'S NAME _____

PLACE _____ FROM _____ TO _____

JOB DESCRIPTION _____

EMPLOYEE NUMBER _____ BADGE NUMBER _____ PAYROLL NUMBER _____

REASON FOR SEPARATION _____

VITRAINING OR SCHOOLING OUTSIDE VIETNAM

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was trained or educated outside Vietnam, please complete this section.

NAME OF STUDENT/TRAINEE _____ NAME OF SCHOOL _____

DESCRIPTION OF COURSES _____

PLACE _____ DEGREE/CERTIFICATE _____

WHO PAID FOR THE TRAINING? _____

DURATION OF TRAINING FROM _____ TO _____

NAME OF STUDENT/TRAINEE _____ NAME OF SCHOOL _____

DESCRIPTION OF COURSES _____

PLACE _____ DEGREE/CERTIFICATE _____

WHO PAID FOR THE TRAINING? _____

DURATION OF TRAINING FROM _____ TO _____

VII
VIETNAMESE GOVERNMENT OR MILITARY SERVICE

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for the Vietnamese Government or served in the Vietnamese military prior to 1975, please complete this section.

NAME OF PERSON LAM VAN HONG
 MINISTRY OR MILITARY UNIT 484 BATTALION TITLE & RANK CAPTAIN
 PLACE BAC LIEU FROM _____ TO 1975
 JOB DESCRIPTION _____
 LIST ANY AWARDS, COMMENDATIONS, OR MEDALS RECEIVED FROM THE U.S. GOVERNMENT:

DID YOUR RELATIVES WORK CLOSELY WITH AMERICANS? YES ☐ NO ☒ IF YES,
 PLEASE DESCRIBE: _____
 NAMES/RANKS OF ANY AMERICAN ADVISORS _____

VIIIRE-EDUCATION

DID THE PRINCIPAL APPLICANT OR ANY ACCOMPANYING RELATIVE SPEND TIME IN REEDUCATION?
 YES ☒ NO ☐

NAME LAM VAN HONG DURATION from 6/24/75 to 4/17/1981
 NAME _____ DURATION from _____ to _____

IXREMARKS

Are there any special considerations or comments that would affect your relatives' eligibility?

IF MORE SPACE IS NECESSARY FOR YOU TO ADD MORE COMPLETE INFORMATION ABOUT ANY OF THE ITEMS REQUESTED ON THIS AFFIDAVIT, PLEASE WRITE THAT INFORMATION ON A SEPARATE SHEET TO BE ATTACHED TO THE AFFIDAVIT. THIS WILL BE NECESSARY IF MORE THAN ONE FAMILY MEMBER WORKED FOR THE U.S. GOVERNMENT, A U.S. COMPANY, OR THE VIETNAMESE GOVERNMENT.

XNOTARIZATION

I swear that the above information is true. I understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

[Signature]
 Signature of Applicant

Subscribed and sworn to me
 this 6 day of January, 1989.

[Signature]
 Signature of Notary

My commission expires: Dec 28, 1990

SEAL OF NOTARY

NOTE: If you are a refugee or Permanent Resident Alien, please attach a copy of your I-94 (refugee) or I-151/I-551 (Permanent Resident Alien) green card to the completed affidavit. Do not photocopy your Naturalization Certificate.

THIS FORM IS FREE; IT MAY BE REPRODUCED BY ANYONE.

QUESTIONNAIRE FOR EXPOLITICAL PRISONERS IN VIETNAM

I. BASIC INFORMATION :

- Full name : LAM VAN HONG
 - Dob : 23-4-1938
 - Pob : Vinh Loi, BAC LIEU (SOUTH VIETNAM)
 - Resistion : Trung Binh 4, Kiem Can Cu' Trung, Tien Doan 489
 - Rank before April 1975 : Dai uy
 - Military Serial number : 38/149188
 - Month, date, year arrested : 24/6/75 tại 17/4/81
 - Present mailing address : 297/12, Bến Chương Dương, Quận 1,
 - Current address : Thành phố Hồ Chí Minh
 - Training : Khóa 15 Trường Sĩ Quan Trú Li' Quân Đốc
 - Sĩ Quan Trú Li' Quân Đốc, Quân Cựu Nhân Viên Quân Đốc

II. LIST FULL NAME, DOB, POB OF EXCPOLITICAL PRISONER AND REDATIVE TO ACCOMPANY HIM TO THE U.S.A

A.

No.	Full name	Dob	Pob	Sex	MS	Relationship
1	LAM VAN HONG	23-4-1938	Vinh Loi, Bach Lieu			
2	TRUONG THI LOE	16-3-1942	SAIGON	Nữ		VỢ
3	TRUONG VAN HUNG	19-2-1976	Quận 2, SAIGON	NAM		CON
4	QUACH THI NHIEU	1911	SAIGON	Nữ		MẸ VỢ

B. Complete family listing (living-dead)

Father, mother, spouse, children, siblings

C14A	LAM VAN PHU	SỐNG
ME	BAHAN THI GAM	SỐNG
CHI	LAM THI QUY	SỐNG
ANH	LAM VAN HOA	SỐNG
ANH	LAM VAN TRIEU	CHẾT
EM	LAM THI DAO	SỐNG
VỢ	TRUONG THI LOE	SỐNG
CON	TRUONG VAN HUNG	SỐNG
MẸ VỢ	QUACH THI NHIEU	SỐNG

III. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM CLOSEST RELATIVE IN THE U.S.A

LAM VAN TIET (cháu anh, bà mẹ cháu một)

IV. Have you submitted the application, until now : Yes

Have these application been (replied) from Bangkok

IV : Yes Number No

LCI : Views Yes number No

NO

V. COMMENTS AND REMARKS :

- Adviser : *MO*

Date : 9-9-1988
The Applicant

Lâm Văn Hồng

LÂM VĂN HỒNG



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

DATE: 24 February 1989

Dear Sir/Madam:

This is to acknowledge receipt of the documents/letter for IV(s) 245634, which the ODP received on 19 JAN. 1989. We regret that the high volume of ODP cases and inquiries prevents our giving you a more formal response than this letter.

Please note that this is only to advise you that we have received your correspondence. It does not indicate that the file was reviewed. File review for LOI issuance is done in accordance with an established schedule of priorities. Once the review is completed, the relative or friend in the U.S. is contacted should further documents or information be needed.

If a case already has an LOI, the next steps in the processing will normally be issuance of an exit permit and an interview with representatives of the ODP in Vietnam. This part of the processing is controlled by the Vietnamese authorities. If your friends or relatives in Vietnam are made available to the ODP for interview, the sponsor in the U.S. will be informed of any actions necessary.

Please notify the ODP immediately if the Principal Applicant in Vietnam or the sponsor in the U.S. has a change of address.

Sincerely,

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346-0001



Tên, họ ấu nhi : Lên - văn - Hồng

Phái : Trái

Sinh : 27 avril 1.938
(Ngày, tháng, năm)

Tại : Vinhloại - Bnolieu

Cha : Lên - văn - Thù
(Tên, họ)

Tuổi : ---

Nghề : Secrétaire à l'Inspection

Cư-trú tại : Vinhloại - Bnolieu

Mẹ : Thị - thị - Cẩm
(Tên, họ)

Tuổi : ---

Nghề : Sans profession

Cư-trú tại : Vinhloại - Bnolieu

Vợ : Vo chanh
(chính hay thứ)

Người khai : Nguyễn - văn - Hay
(Tên, họ)

Tuổi : 32 ans

Nghề : Secrétaire

Cư-trú tại : Vinhloại - Bnolieu

Ngày khai : ---

Người chứng thứ nhất : Nguyễn - văn - Sơn
(Tên, họ)

Tuổi : 27 ans

Nghề : Y. canh

Cư-trú tại : Vinhloại - Bnolieu

Người chứng thứ nhì : Nguyễn - văn - Võ
(Tên, họ)

Tuổi : 26 ans

Nghề : Laitier

Cư-trú tại : Vinhloại - Bnolieu

Đã sinh ra

Đã sinh ra hợp pháp
Sông-Chinh

Vinhloại
Vinhloại 18 4.1938

QUẢN LÝ

Handwritten signature and notes.

Handwritten note.

Lập tại xã Bnolieu, ngày 27 avril 1938.
Vinhloại 27 thang 3 Ấn-Dân.

Người khai, Họ-lai, Nhân-chứng,
Hay: Y. Y: Y. Sau, Vo: Ky.

HỘI-ĐỒNG XÃ VINHLOẠI.

CHỦ Y THEO ĐC.

Chúng tôi chu kỳ của Hội-Đôn Hồ-Tích. Vinhloại, ngày 18 thang 7 nam 1.938,
Dai-Dien Ấn, Hội-Đôn Hồ-Tích, Trần-văn-Hay.

Handwritten signature.



Handwritten signature.

From: TIET VAN CAM

Greetings USA 25

Greetings USA 25



Greetings USA 25



SC SANTA ANA, CA 927



MSC SANTA ANA, CA 927



DEC

28

PM

1989

DEC

28

PM

1989

DEC

28

To: FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONER ASSOCIATION
P.O BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

JAN 2 1990

CONTROL

____ Card
____ Rec. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date
____ Membership; Letter

11/90